

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA ĐÀN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09** /2019/HSST  
Ngày: 26/3/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN**  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Quang Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phan Thế Phương và ông Phan Sỹ Hùng**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Lan** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: **ông Phan Anh Tài** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

**Trương Quang V** – tên gọi khác: không; sinh ngày 12/10/1955; Nơi ĐKKHKT: Xóm Hồng Thọ - xã Nghĩa H – Nghĩa Đàn – Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Con ông Trương H – đã chết và bà Phạm Thị L – đã chết; vợ: Uông Thị O sinh năm 1965 và có 01 con sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 1983 bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 25 tháng 6 năm 2009 bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**Cao Văn H** - tên gọi khác: không; sinh ngày 10/10/1985; Nơi ĐKKHKT: Xóm Hồng Thọ - xã Nghĩa H – Nghĩa Đàn – Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Cao Xuân T – sinh năm 1946 và bà Phạm Thị H – đã chết; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân. Ngày 30 tháng 5 năm 2012 bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trương Quang V và Cao Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Cao Văn H là đối tượng nghiện ma túy nên vào khoảng 09 giờ ngày 27/11/2018, Hùng điện thoại cho Trương Quang V trú cùng xóm với H để hỏi mua ma túy thì được V đồng ý và hẹn H đi đến nhà chị Nguyễn Thị Th, trú tại xóm Hồng Thọ, Nghĩa H để bán ma túy cho H. Sau đó H điều khiển chiếc xe máy BKS 37L4 – 4681 nhãn hiệu ORIENTAL màu xanh đi đến nhà chị Th để gặp V (vì V đang sống như vợ chồng với chị Th) để mua ma túy. Khi đi đến nhà chị Th thì chị Th đang ngồi trên ghế phòng khách còn V thì ngồi trên giường phía sau chiếc ghế. Cao Văn H đi đến hỏi mua ma túy thì được V bán cho một gói heroin được bọc trong mảnh giấy trắng có sọc kẻ ngang với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy thì Cao Văn H cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày khi H đi đến đoạn đường liên xã thuộc xóm Hồng Đức, xã Nghĩa H thì bị lực lượng Công an huyện Nghĩa Đàn ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra thì H sợ bị bắt nên bỏ chạy, lực lượng Công an áp sát không chế được H, khi H bị ngã xuống đất thì tổ công tác phát hiện 01 gói chất bột màu trắng từ lòng bàn tay trái của H rơi ra cách lốp trước xe máy của H 30cm và cách bàn tay trái của H khoảng 20 cm. Tổ công tác của Công an huyện Nghĩa Đàn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Gói chất bột màu trắng thu giữ của Cao Văn H nghi là ma túy hê rooin có khối lượng 0,13 gam. Quá trình đấu tranh điều tra H khai nhận vừa mua số ma túy trên của Trương Quang V nên Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trương Quang V đồng thời khám xét khẩn cấp nơi ở của V thì phát hiện trong lòng bàn tay trái của Vinh có 05 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy được bọc trong giấy kẻ ngang màu xanh, cơ quan điều tra còn thu giữ số tiền 1.865.000đ trong đó có 200.000đ mà V vừa bán ma túy cho H, 20 mảnh giấy màu trắng có sọc kẻ ngang màu xanh, kích thước mỗi mảnh 03x03cm. Quá trình điều tra thì Trương Quang V khai nhận số hê rô in mà Cơ quan điều tra thu giữ của H cũng như của V được V mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ xã Nghĩa Xuân, Quỳnh Hợp với giá 500.000đ, sau đó V về chia nhỏ thành 06 phần mục đích là bán kiếm lời. Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định xác định: số chất bột màu trắng thu giữ của Trương Quang V có khối lượng là 0,56 gam, số chất bột thu giữ của Cao Văn H là 0,13 gam.

Tại kết luận giám định số 68/KL – PC 09 ngày 02 tháng 12 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: Gói chất bột màu trắng thu của Cao Văn H là hê rô in. Số chất bột thu giữ của Trương Quang V là hê rô in.

Cáo trạng số 14/VKS – HS ngày 05/3/2019 của VKSND huyện Nghĩa Đàn đã truy tố Trương Quang V về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS và truy tố bị cáo Cao Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với bị cáo như sau: Xử phạt bị cáo Trương Quang V từ 26 đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Cao Văn H từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số hê rô in thu của các bị cáo

Đối với chiếc xe máy BKS 37L4- 4681 nhãn hiệu ORIENTAL, màu xanh, loại xe Wave tàu mà bị cáo H đi mua ma túy thì đây là xe của ông Nguyễn Công Đồng cho H mượn. Khi cho H mượn thì ông Đồng không biết Hùng mượn vào mục đích gì nên chiếc xe này không liên quan đến việc phạm tội của Hùng và cơ quan điều tra đã làm thủ tục trả lại chiếc xe này cho ông Đồng.

Đối với 02 chiếc điện thoại của Cao Văn H và Trương Quang V dùng để mua bán ma túy, cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 1.865.000đ thu của bị cáo V trong đó có 200.000đ tiền bị cáo V bán ma túy cho H mà có đây là số tiền thu lợi bất chính của bị cáo cần tịch thu sung quỹ Nhà nước còn 1.665.000đ là tiền của bị cáo V cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chị Nguyễn Thị Th có quan hệ như vợ chồng với Trương Quang V nhưng khi V bán ma túy cho H thì chị Th không biết việc giao dịch mua bán ma túy giữa hai người nên chị Th không phải chịu trách nhiệm hình sự trong việc này.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa các bị cáo Trương Quang V, Cao Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, vật chứng đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Từ đó xác định được vào sáng ngày 27/11/2018 Cao Văn H sau khi điện thoại đặt vấn đề mua ma túy thì được Trương Quang V đồng ý và hẹn đến nhà chị Nguyễn Thị Th trú tại xóm Hồng T, xã Nghĩa H để bán ma túy cho H. Khi H đến nhà chị Th thì V đã bán cho H 01 gói hê rô in với giá

200.000đ có trọng lượng 0,13 gam. Sau khi mua được ma túy thì vào khoảng 9 giờ 30 cùng ngày, H cất dấu gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi xe máy tìm nơi. Khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc xóm Hồng Đức, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn thì bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ 01 gói chất bột màu trắng và sau này được kết luận là hê rô in. Sau khi bắt được H và qua lời khai của H thì Cơ quan Công an đã tiến hành lệnh bắt và khám xét khẩn cấp Trương Quang V, thu giữ nơi ở của V 05 gói ma túy với tổng trọng lượng 0,56 gam. Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Cao Văn H phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 249 BLHS, bị cáo Trương Quang V bị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 BLHS như cáo trạng quy kết là có căn cứ.

Xét tình hình tội phạm ma túy đang diễn biến phức tạp và chưa có chiều hướng giảm nên cần đưa vụ án ra xét xử kịp thời và nghiêm là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng, bị cáo ý thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy gây nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do bản chất ăn chơi, đua đòi không biết làm chủ bản thân đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước đối với chất ma túy. Việc sử dụng ma túy trái phép gây tác hại xấu đến sức khỏe, làm suy thoái đạo đức, làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét tình tiết tăng nặng: Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên các bị cáo có nhân thân xấu: Đối với bị cáo Trương Quang V năm 1983 bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 18 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, năm 2009 bị TAND xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc. Đối với bị cáo Cao Văn H năm 2012 bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo V là thương binh, tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng huân chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhưng cho bị cáo V hưởng hình phạt ở mức đầu khung hình phạt vì bị cáo tuổi đã cao, mới bị tai nạn gãy xương vai cũng là hợp lý là đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có nguồn thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về tang vật vụ án: Xét thấy 01 gói ma túy thu của bị cáo Cao Văn H, 05 gói ma túy thu của bị cáo Trương Quang V là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trương Quang V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Cao Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 58, 38, 47 BLHS xử phạt bị cáo Trương Quang V 24 (hai tư) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo là ngày 27/11/2018.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điều 58, 38 BLHS, xử phạt bị cáo Cao Văn H 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo là ngày 27/11/2018.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư do Công an huyện Nghĩa Đàn ấn hành kích thước 22 x 12 cm phía trước phong bì thư có ghi “vật chứng thu giữ của Cao Văn H ngày 27/11/2018”; 01 phong bì thư do Công an huyện Nghĩa Đàn ấn hành kích thước 22 x 12 cm phía trước phong bì thư có ghi “vật chứng thu giữ của Trương Quang V ngày 27/11/2018”; 20 mảnh giấy màu trắng có kẻ sọc ngang màu xanh; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ của Trương Quang V, 01 chiếc điện thoại di động Nokia loại N105, vỏ màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung loại Duos có vỏ ốp màu đen. Trả lại cho Trương Quang V số tiền 1.665.000đ. Toàn bộ các vật chứng có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn ngày 05/3/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trương Quang V, Cao Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Phan Quang Sơn**